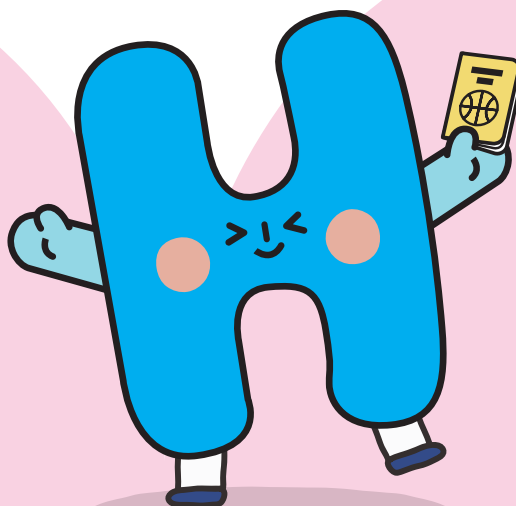
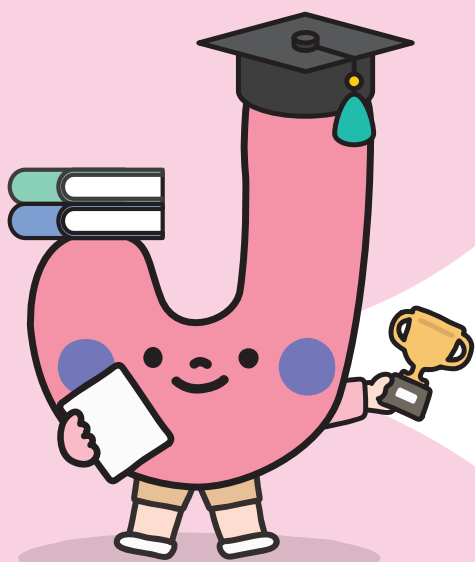


Năm học 2026

Trường Đại học Y tế Jinju Ngành K- Chăm sóc sức khỏe

Hướng dẫn tuyển sinh du học sinh nước
ngoài ngành Hộ lý



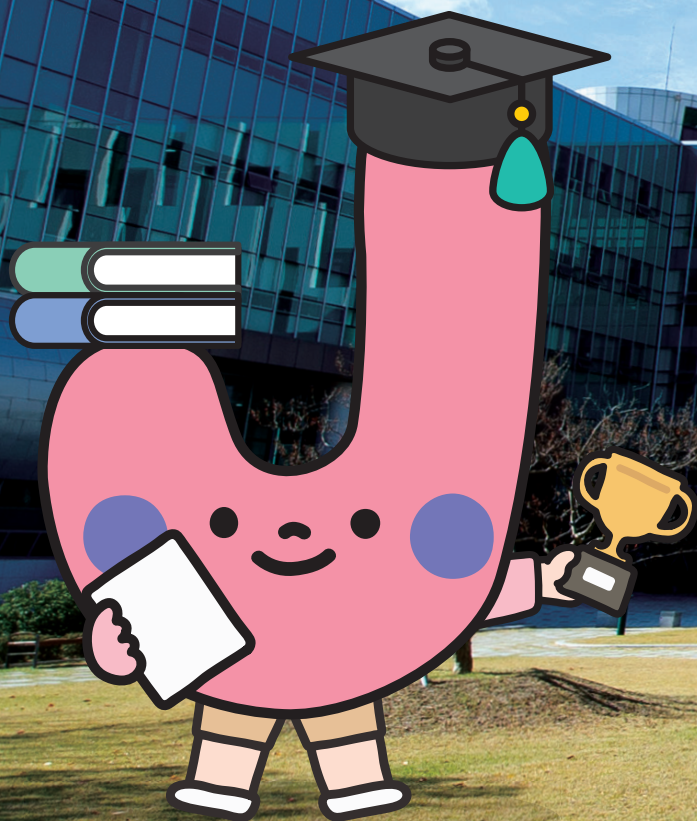
진주보건대학교
JINJU HEALTH COLLEGE

JINJU HEALTH COLLEGE

CONTENTS

Hướng dẫn tuyển sinh du học sinh nước ngoài ngành Hộ lý 04

Giới thiệu ngành K-Chăm sóc sức khỏe 11



Trường đại học giúp tôi hoàn thiện phiên bản
tuyệt vời nhất của chính mình

Đại học Y tế Jinju

Đại học Y tế Jinju, với bề dày lịch sử và truyền thống, đang mở rộng cánh cửa
việc làm bằng năng lực cạnh tranh khác biệt.

Chúng tôi luôn nỗ lực để giúp sinh viên xây dựng tương lai rực rỡ tại một ngôi
trường tuyệt vời, hiện thực hóa ước mơ và phát triển không giới hạn.



2026
JINJU HEALTH COLLEGE
K-HEALTHCARE DEPARTMENT

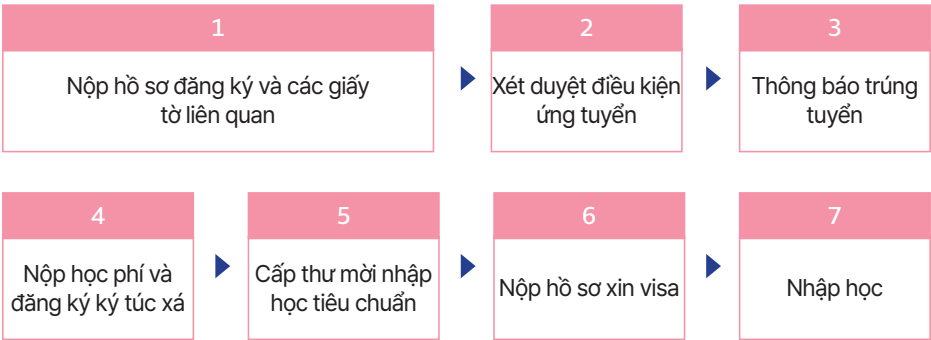


Hướng dẫn tuyển sinh
du học sinh nước ngoài
ngành Hộ lý

1



Quy trình nhập học



Chương trình đào tạo

Phân loại	Thời gian	Ghi chú
Nộp đơn đăng ký nhập học và các giấy tờ	2025. 9. ~ 2026. 2.	Cách nộp: gửi bưu điện hoặc nộp trực tiếp Nơi nộp: Phòng Học vụ 3
Xét tuyển hồ sơ	2025. 10. ~ 2026. 2.	
Thông báo trúng tuyển	2025. 10. ~ 2026. 2.	Thông báo riêng đến từng cá nhân
Ngày khai giảng	2026. 3. 3.(Thứ Hai)	
Cấp Thư Mời Nhập Học Tiêu Chuẩn	· Đối với người cư trú tại Hàn Quốc: Sau khi hoàn tất đăng ký, vui lòng đến trực tiếp văn phòng Phòng Học vụ 3 để nhận thư mời. · Đối với người cư trú ở nước ngoài: - Sau khi hoàn tất đăng ký, thư mời nhập học sẽ được gửi qua email hoặc địa chỉ bưu điện ghi trên đơn đăng ký. - Vì thư sẽ được gửi theo địa chỉ đã điền trong đơn, vui lòng điền chính xác địa chỉ bao gồm cả email và mã bưu chính. · Trường hợp không nộp giấy tờ chứng minh học lực cao nhất, bản gốc giấy xác nhận số dư ngân hàng thì sẽ không được cấp thư mời nhập học tiêu chuẩn. - Các giấy tờ cần nộp phải có xác nhận Apostille, Tổng Lãnh sự Hàn Quốc hoặc cơ quan ngoại giao tại Hàn Quốc.	

Lịch trình đào tạo

Phân loại tuyển sinh	Ngành tuyển sinh	Hình thức đào tạo	Thời gian đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh	Loại bằng cấp
Khối ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn	Ngành K-Chăm sóc sức khỏe	Ban ngày	2 năm	Không giới hạn	Bằng cao đẳng chuyên ngành Hộ lý

* Ngành K-Chăm sóc sức khỏe: Ngành tuyển sinh đào tạo Hộ lý (chúng chỉ hành nghề chuyên môn cấp quốc gia)

Lưu ý quan trọng đối với thí sinh

- Trường hợp nội dung khai báo trong đơn đăng ký khác với sự thật, hoặc có sai sót do lỗi điền thông tin, thiếu sót nội dung,... thì mọi thiệt hại phát sinh sẽ do thí sinh tự chịu trách nhiệm.
- Nếu bị phát hiện không đủ điều kiện dự tuyển, khai gian, làm giả hoặc có hành vi gian lận khác thì dù đã trúng tuyển và nhập học, quyết định trúng tuyển có thể bị hủy bỏ.
- Sau khi hoàn tất nộp hồ sơ, không thể thay đổi hoặc hủy đơn đăng ký nhập học, không hoàn trả lệ phí xét tuyển, và mọi hồ sơ đã nộp sẽ không được hoàn lại.
- Khi nộp đơn đăng ký, thí sinh bắt buộc phải cung cấp địa chỉ email và số điện thoại chính xác mà nhà trường có thể liên hệ được. Trường hợp không thể liên lạc qua email/điện thoại dẫn đến thiệt hại, thí sinh phải tự chịu trách nhiệm.
- Kết quả xét tuyển và nội dung đánh giá sẽ không được công bố.
- Nếu trong quá trình xác minh sau này phát hiện thông tin khai gian, làm giả giấy tờ, nộp chứng chỉ giả hoặc không đủ điều kiện như bị từ chối cấp visa bởi Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, thì thí sinh sẽ bị loại, hoặc bị hủy tư cách trúng tuyển/ngập học ngay cả sau khi đã nhập học. (Trường hợp bị hủy sau khi nhập học, học phí đã đóng có thể sẽ không được hoàn trả toàn bộ.)
- Nếu không thể hợp pháp lưu trú tại Hàn Quốc do không được gia hạn hoặc thay đổi tư cách lưu trú theo quy định của Cục Xuất nhập cảnh, quyết định trúng tuyển có thể bị hủy.
- Trường hợp không được cấp visa, học phí sẽ được hoàn trả sau khi trừ phí chuyển khoản và phí dịch vụ đại lý (nếu có).
- Nếu người nhận học bổng (bao gồm miễn giảm học phí) tự ý thôi học hoặc bị buộc thôi học trong kỳ học, có thể bị yêu cầu hoàn trả toàn bộ hoặc một phần học bổng đã nhận theo quy định.
- Tất cả giấy tờ phải được nộp bản gốc và cấp trong vòng 6 tháng. Tuy nhiên, thời hạn hiệu lực của giấy tờ có thể khác nhau tùy theo yêu cầu cấp visa.
- Tất cả giấy tờ bằng ngoại ngữ phải kèm theo bản dịch tiếng Hàn có công chứng.
- Lưu ý liên quan đến việc xuất nhập cảnh và lưu trú của du học sinh nước ngoài:
 - 1) Khi cơ quan chức năng yêu cầu nộp hồ sơ liên quan đến việc lưu trú tại Hàn Quốc, thí sinh hoặc người giám hộ phải trực tiếp tiến hành các thủ tục cần thiết.
 - 2) Du học sinh nước ngoài muốn chính thức nhập học phải nộp Giấy chứng nhận tốt nghiệp cuối cùng và Thư mời nhập học tiêu chuẩn do Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế Jinju cấp cho cơ quan lãnh sự ở nước ngoài để được cấp visa lưu trú phù hợp.
- Khi thay đổi thông tin liên lạc, phải ngay lập tức thông báo cho Phòng Học vụ 3 – Trường Đại học Y tế Jinju (SĐT: 055-740-1716).
- Những điều không được quy định rõ trong Hướng dẫn tuyển sinh này sẽ được quyết định bởi Hội đồng quản lý tuyển sinh của nhà trường.

Điều kiện đăng ký dự tuyển

Tiêu chí quốc tịch	Ứng viên và cả cha mẹ đều phải là người nước ngoài.
Tiêu chí học lực	Đã hoàn tất (hoặc sẽ hoàn tất) toàn bộ chương trình giáo dục tương đương bậc tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông của Hàn Quốc tại nước ngoài
Tiêu chí năng lực tiếng Hàn (thỏa mãn một trong ba điều kiện sau)	1. Đạt TOPIK cấp 3 trở lên (thời hạn hiệu lực: 2 năm) 2. Đã hoàn thành khóa Trung cấp 1 của Viện Sejong 3. Đã hoàn thành cấp độ 3 trở lên của Chương trình hội nhập xã hội (KIIP) và đạt ít nhất 61 điểm trong bài đánh giá sơ bộ * Chứng chỉ phải còn trong thời hạn hiệu lực tính đến ngày hết hạn nhận hồ sơ đăng ký
Điều kiện cư trú (visa)	1. Không thuộc các trường hợp bị từ chối cấp visa du học (D-2) 2. Dù đã được cấp thư mời nhập học, nếu không hoàn tất thủ tục chuyển đổi tư cách lưu trú sang visa du học (D-2) trước ngày bắt đầu học kỳ, quyết định nhập học sẽ bị hủy



hương thức xét tuyển

Tổng điểm	Tỷ lệ và điểm số đánh giá
1,000 điểm	Hồ sơ 100%(1000점)
	Hồ sơ: Bài giới thiệu bản thân 50% (500 điểm) + Kế hoạch học tập 50% (500 điểm)

Bảng tiêu chí
đánh giá

Hạng mục đánh giá	Thang điểm	Tiêu chí đánh giá				
		Rất xuất sắc (10~9점)	Xuất sắc (10~9점)	Trung bình (10~9점)	Chưa đạt yêu cầu (10~9점)	Rất kém (10~9점)
Bài giới thiệu bản thân	100					
và Kế hoạch học tập	100					

Lệ phí xét tuyển
và học phí

Lệ phí xét tuyển	Học phí (Tiêu chuẩn năm học 2025)	Ghi chú
50,000원	2,679,000 원(mỗi học kỳ)	Không bao gồm phí hội sinh viên

※Học phí có thể thay đổi trong năm học 2026, và học bổng sẽ được cấp sau khi nhập học.

Học bổng
(đơn vị: KRW)

Loại học bổng	Số tiền	Tiêu chí xét chọn	Ghi chú
Học bổng dành cho tân sinh viên xuất sắc	30% học phí học kỳ nhập học	· TOPIK cấp 4 · Đạt cấp độ 5 chương trình hội nhập xã hội · Trình độ Trung cấp 2 trở lên tại Viện Sejong	· Người nộp tài liệu chứng minh năng lực tiếng Hàn theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp trong thời hạn quy định · Chỉ được cấp một lần duy nhất vào thời điểm nhập học.
	40% học phí học kỳ nhập học	· TOPIK cấp 5 · Đạt cấp độ 4 chương trình hội nhập xã hội	
	50% học phí học kỳ nhập học	· TOPIK cấp 6	
Học bổng TOPIK	Hoàn trả toàn bộ lệ phí dự thi	Sinh viên nộp chứng chỉ TOPIK cấp 4 đến cấp 6 (1 lần mỗi năm)	
Học bổng RISE	Không quá 1.000.000 won cho mỗi học kỳ	· Sinh viên đang theo học	· Được cấp cho đến khi tốt nghiệp

Hồ sơ cần nộp

* Tất cả các giấy tờ được viết bằng ngôn ngữ nước ngoài (trừ tiếng Hàn) bắt buộc phải kèm theo bản dịch tiếng Hàn có công chứng.

Phân loại	Hồ sơ cần nộp	Nội dung	Lưu ý
Hồ sơ cơ bản	- Đơn đăng ký nhập học - Kèm 2 ảnh (kích thước 3.5cm x 4.5cm)	- Theo mẫu của trường - Ảnh màu chụp trong vòng 3 tháng gần nhất, có thể nhận diện rõ khuôn mặt, không chỉnh sửa	Một ảnh dán vào đơn đăng ký, một ảnh kèm theo riêng (gửi kèm trong hồ sơ)
	Bài giới thiệu bản thân và kế hoạch học tập	Theo mẫu của trường	
Giấy tờ chứng minh trình độ học vấn (bậc THPT)	- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT (hoặc giấy xác nhận sẽ tốt nghiệp) - Có xác nhận Apostille hoặc xác nhận lãnh sự	Xác nhận Apostille (do cơ quan có thẩm quyền tại quốc gia nơi trường học tọa lạc cấp) hoặc xác nhận của cơ quan lãnh sự Hàn Quốc (tại quốc gia nơi trường học tọa lạc)	
	- Học bạ THPT / Bảng điểm THPT - Có xác nhận Apostille hoặc xác nhận lãnh sự	Trường hợp quốc gia không tham gia Công ước Apostille, phải nộp giấy tờ có xác nhận của lãnh sự quán Hàn Quốc tại quốc gia nơi trường đã theo học, hoặc xác nhận của cơ quan ngoại giao Hàn Quốc tại Hàn Quốc.	
Giấy tờ chứng minh quốc tịch của cha mẹ	Giấy chứng nhận quan hệ gia đình (do chính phủ nước ngoài cấp, chứng minh mối quan hệ giữa cha, mẹ và học sinh)	- Phải ghi rõ các thông tin liên quan đến ứng viên và cha mẹ (bao gồm quan hệ huyết thống và quan hệ vợ chồng). - Trường hợp cha mẹ ly hôn hoặc đã qua đời, cần nộp thêm giấy tờ chứng minh (giấy tờ xác nhận việc ly hôn, tử vong, tái hôn hoặc là cha/mẹ đơn thân, v.v.)	
	Bản sao hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận quốc tịch của cha mẹ	Trường hợp nộp hộ chiếu, phải còn trong thời hạn hiệu lực	Trường hợp sổ hộ chiếu bị thay đổi, phải nộp cả bản sao hộ chiếu cũ và hộ chiếu mới.
Giấy tờ chứng minh quốc tịch của thí sinh	Bản sao hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận quốc tịch	Hộ chiếu của thí sinh phải còn thời hạn hiệu lực ít nhất 9 tháng tính từ thời điểm nộp hồ sơ.	
	- Bản sao Thẻ đăng ký người nước ngoài - Chỉ áp dụng đối với người nước ngoài đang cư trú tại Hàn Quốc	Chỉ áp dụng đối với người nước ngoài đang cư trú tại Hàn Quốc	
Giấy tờ chứng minh năng lực ngôn ngữ	Giấy chứng nhận kết quả TOPIK (Kỳ thi năng lực tiếng Hàn)	Chỉ chấp nhận trong thời hạn hiệu lực của chứng chỉ	
Hồ sơ nộp riêng cho ký túc xá	Phiếu khám sức khỏe (bao gồm xét nghiệm lao và viêm gan B)	Đối với các quốc gia có nguy cơ lao cao, phải nộp thêm giấy chứng nhận xét nghiệm lao	Chỉ áp dụng đối với người đăng ký ký túc xá

* Quốc gia có nguy cơ lao cao: Thí sinh thuộc các quốc gia được liệt kê dưới đây phải thực hiện chụp X-quang ngực tại cơ sở kiểm tra ngoài trung tâm y tế cộng đồng và nộp giấy chứng nhận chẩn đoán lao với kết quả "không phải bệnh nhân lao".

1. Nepal	5. Mông Cổ	9. Sri Lanka	13. Trung Quốc	17. Pakistan
2. Đông Timor	6. Myanmar	10. Uzbekistan	14. Campuchia	18. Philippines
3. Nga	7. Bangladesh	11. Ấn Độ	15. Kyrgyzstan	19. Lào
4. Malaysia	8. Việt Nam	12. Indonesia	16. Thái Lan	20. Kazakhstan



Lưu ý khi nộp hồ sơ

1. Tất cả giấy tờ phải được nộp trực tiếp tại Phòng Học vụ 3 hoặc gửi qua đường bưu điện trước thời hạn nộp hồ sơ.
2. Tất cả giấy tờ phải là bản gốc được cấp trong vòng 6 tháng. Tuy nhiên, tùy theo yêu cầu cấp visa hoặc lý do đặc biệt khác, thời hạn hiệu lực của giấy tờ có thể khác nhau.
3. Ảnh đính kèm trong đơn đăng ký nhập học phải là ảnh màu (kích thước 3.5cm × 4.5cm) được chụp trong vòng 3 tháng gần nhất.
4. Đối với các giấy tờ được viết bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Hàn và tiếng Anh, bắt buộc phải kèm theo bản dịch tiếng Hàn hoặc tiếng Anh đã được công chứng.
5. Để xác minh điều kiện đăng ký như bằng cấp (trình độ học vấn), quốc tịch nước ngoài, quan hệ gia đình, v.v., nhà trường có thể yêu cầu nộp thêm các giấy tờ ngoài những mục đã liệt kê. Trường hợp không nộp bổ sung đầy đủ, có thể bị xử lý là không đạt.
6. Trường hợp hồ sơ nộp không đầy đủ sẽ bị loại khỏi diện xét tuyển. Nếu việc xác minh thông tin chỉ từ hồ sơ do ứng viên nộp là không rõ ràng, nhà trường có thể yêu cầu bổ sung thêm tài liệu cần thiết.
7. Trường hợp thông tin ghi trong đơn đăng ký hoặc giấy tờ nộp (bao gồm bản dịch) bị phát hiện là giả mạo, hoặc nếu trúng tuyển bằng các phương thức gian lận khác, quyết định trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ. Ngay cả khi đã nhập học, nếu sau này bị phát hiện đã trúng tuyển bằng hình thức gian lận, quyết định cho phép nhập học cũng sẽ bị hủy.
8. Trường hợp họ tên ghi trong các giấy tờ nộp có sự khác nhau, phải nộp thêm tài liệu chứng minh là cùng một người (do tòa án của quốc gia liên quan hoặc cơ quan ngoại giao cấp).
9. Giấy chứng nhận quan hệ gia đình phải thể hiện rõ các thông tin liên quan giữa thí sinh và cha mẹ (bao gồm quan hệ huyết thống và quan hệ vợ chồng) trên văn bản chính thức do cơ quan có thẩm quyền cấp.
10. Vì thời gian cấp giấy tờ công và các tài liệu liên quan có thể bị trì hoãn tùy theo từng quốc gia, thí sinh cần kiểm tra trước thời gian xử lý hồ sơ tại quốc gia của mình.
11. Thí sinh trúng tuyển cuối cùng, dù đã nộp giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng khi đăng ký, vẫn phải nộp lại bản gốc giấy xác nhận số dư đáp ứng tiêu chuẩn cấp visa du học tại thời điểm nộp hồ sơ xin thư mời nhập học tiêu chuẩn. Chỉ khi nộp đủ mới được cấp thư mời nhập học.

Danh sách hồ sơ cần nộp năm học 2026

Số báo danh				Họ và tên
Phân loại	Số.	Giấy tờ cần nộp (nộp bản gốc được cấp trong vòng 6 tháng)	Ngày cấp	
Hồ sơ cơ bản	1	· Đơn đăng ký nhập học (theo mẫu của trường) (Khi đăng ký trực tuyến, bắt buộc tải ảnh thẻ (3.5CM × 4.5CM, Nộp 2 ảnh))		
	2	· Bài giới thiệu bản thân và kế hoạch học tập (theo mẫu của trường)		
Hồ sơ chứng minh học lực (bắt buộc: trình độ THPT)	4	· Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT (hoặc giấy xác nhận sẽ tốt nghiệp) (Có xác nhận Apostille hoặc xác nhận lãnh sự)		
	5	· Học bạ / Bảng điểm THPT (Có xác nhận Apostille hoặc xác nhận lãnh sự)		
Giấy tờ xác minh quốc tịch (cha, mẹ, thí sinh)	6	· Giấy chứng nhận quan hệ gia đình - Giấy tờ do chính phủ nước ngoài cấp, chứng minh quan hệ giữa cha, mẹ và thí sinh		
	7	· Cha: bản sao hộ chiếu hoặc chứng nhận quốc tịch · Mẹ: bản sao hộ chiếu hoặc chứng nhận quốc tịch · Thí sinh: bản sao hộ chiếu hoặc chứng nhận quốc tịch		
	8	· Bản sao Thẻ đăng ký người nước ngoài (chỉ áp dụng đối với người nước ngoài cư trú tại Hàn Quốc)		
Giấy tờ chứng minh trình độ ngôn ngữ (chọn 1 trong 3)	9	· Giấy chứng nhận TOPIK cấp 3 trở lên (Kỳ thi năng lực tiếng Hàn) · Đã hoàn thành cấp độ 3 trở lên của Chương trình Hội nhập xã hội (KIIP) · Đã hoàn thành ít nhất khóa Trung cấp 1 tại Viện Sejong		
Giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng	10	Giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng (tối thiểu 16.000.000 KRW)		

*** Những điều cần lưu ý**

1. Thí sinh trúng tuyển cuối cùng, dù đã nộp giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng khi đăng ký, vẫn bắt buộc phải nộp lại bản gốc giấy xác nhận số dư mới đáp ứng tiêu chuẩn cấp visa du học tại thời điểm xin Thư mời nhập học tiêu chuẩn. Chỉ khi đó mới được cấp Thư mời nhập học.
2. Quy trình sau khi trúng tuyển vào trường: Thí sinh phải tự thực hiện thủ tục xin hoặc gia hạn visa bằng Thư mời nhập học tiêu chuẩn do trường cấp.





2

Giới thiệu ngành K-Chăm sóc sức khỏe

Giới thiệu ngành K-Chăm sóc sức khỏe

Hộ lý là ai?

Hộ lý là người đã hoàn thành khóa đào tạo trong một khoảng thời gian nhất định, vượt qua kỳ thi và được cấp chứng chỉ hành nghề quốc gia. Họ là lực lượng chuyên môn cung cấp dịch vụ hỗ trợ sinh hoạt và chăm sóc cơ thể cho người cao tuổi mắc các bệnh như sa sút trí tuệ, tai biến mạch máu não... – những người gặp khó khăn trong việc tự thực hiện các hoạt động hằng ngày. Công việc được thực hiện tại các cơ sở dưỡng lão hoặc trung tâm chăm sóc tại gia.

Chứng chỉ có thể đạt được chỉ có thể đạt được

Chứng chỉ hành nghề chuyên môn cấp quốc gia: Hộ lý

* Chứng chỉ tư nhân: Tư vấn viên chăm sóc da đầu (cấp 2), Chuyên viên tư vấn màu cá nhân (cấp 2), Chuyên viên tư vấn màu tóc (cấp 3)

Trình tự cấp chứng chỉ

Điều kiện đủ để lấy chứng chỉ

Người có visa D-2 (du học) hoặc visa D-10 (tìm việc)
Hoàn thành 320 giờ đào tạo, bao gồm 80 giờ thực tập thực tế

Kỳ thi lấy chứng chỉ Hộ lý

Tiêu chí đầu:

1. Thi lý thuyết: 35 câu hỏi
2. Thi thực hành: 45 câu hỏi Cần đạt tối thiểu 60% số điểm ở mỗi phần thi để được công nhận đạt.

Chứng chỉ Hộ lý

Khi làm việc tại các cơ sở phúc lợi y tế dành cho người cao tuổi, có thể được cấp visa E-7-2 (thời hạn cư trú 3 năm)

Lưu trú dài hạn

Khi gia hạn hợp đồng lao động, thời gian lưu trú có thể được tiếp tục kéo dài
Có thể đạt điều kiện xin visa F-5

Phạm vi công việc

- Hỗ trợ hoạt động thể chất: hỗ trợ ăn uống, rửa mặt, di chuyển khi tắm rửa
- Hỗ trợ hoạt động nhận thức: phụ trách hoặc hỗ trợ các lớp học hát, hoạt động kích thích trí nhớ
- Hỗ trợ tinh thần: trò chuyện, động viên, tạo sự an tâm
- Hỗ trợ sinh hoạt hằng ngày: quản lý vệ sinh, chuẩn bị bữa ăn, đi dạo và đồng hành khi ra ngoài, hướng dẫn đi lại

Cơ quan tuyển dụng

Bệnh viện dưỡng lão, Viện dưỡng lão, Trung tâm phúc lợi tại gia



Kể từ khi được thành lập vào năm 1972, trường là một cơ sở giáo dục chuyên về lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe. Trường tổ chức chương trình thực tập cả trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực thực tiễn cho sinh viên với tư cách là những chuyên gia trong từng lĩnh vực chuyên ngành. Ngành K-Chăm sóc sức khỏe (K-헬스케어과) là chương trình đào tạo hệ 2 năm, đào tạo chuyên sâu về công việc chăm sóc thể chất cho người cao tuổi và bệnh nhân, nhằm nuôi dưỡng đội ngũ chuyên gia chăm sóc.

Sinh viên có thể đồng thời lấy được 1 chứng chỉ hành nghề chuyên môn quốc gia là Hộ lý (Caregiver) và 3 chứng chỉ tư nhân trong lĩnh vực K-Beauty. Sau khi hoàn thành khóa đào tạo lấy chứng chỉ hộ lý và đi làm, sinh viên có thể được cấp visa E-7-2 (thời hạn 3 năm, có thể gia hạn). Ngoài ra, nếu cư trú tại Hàn Quốc từ 5 năm trở lên, có thể đủ điều kiện để được cấp visa định cư F-5.

Tiêu chí tuyển sinh ngành
K-Chăm sóc sức khỏe

Tiêu chí quốc tịch:	Cả thí sinh và bố mẹ của thí sinh đều phải là người nước ngoài.
Tiêu chí học lực:	Đã (hoặc sẽ) hoàn thành toàn bộ chương trình chương trình giáo dục phổ thông tương đương tại nước ngoài theo tiêu chuẩn của Hàn Quốc.
Tiêu chí năng lực tiếng Hàn (Đáp ứng 1 trong 3 điều kiện)	1. Đạt TOPIK cấp 3 trở lên (thời hạn hiệu lực: 2 năm) 2. Hoàn thành chương trình Trung cấp 1 tiếng Hàn tại Viện Sejong 3. Hoàn thành giai đoạn 3 của Chương trình Hội nhập xã hội (KIIP) và đạt trên 61 điểm trong bài đánh giá sơ bộ * Kết quả chứng chỉ phải còn hiệu lực tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ.
Tiêu chí về tư cách lưu trú	1. Không thuộc đối tượng bị từ chối cấp visa D-2 (visa du học) 2. Trường hợp đã được cấp thư mời nhập học nhưng không chuyển đổi sang visa D-2 trước ngày bắt đầu học kỳ thì việc nhập học sẽ bị hủy bỏ.

Học phí (Theo tiêu chuẩn năm học 2025)

Học kỳ 1	Học kỳ 2	Tổng cộng
2,679,000 won	2,679,000 won	5,358,000 won

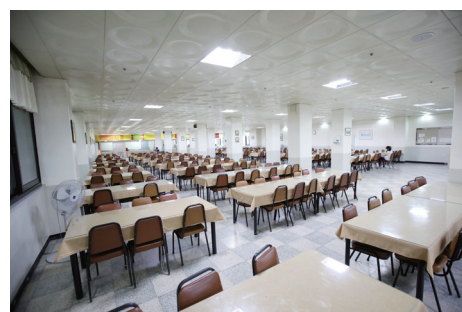
* Mức học phí có thể thay đổi.

Học bổng (đơn vị: KRW)

Loại học bổng	Học kỳ 2	Tổng cộng
Học bổng tân sinh viên xuất sắc	30% học phí học kỳ nhập học	· TOPIK 4 · Chương trình hội nhập xã hội cấp 5 · Trung cấp 2 trở lên tại Viện Sejong
	40% học phí học kỳ nhập học	· TOPIK 5 · Chương trình hội nhập xã hội cấp 4
	50% học phí học kỳ nhập học	· TOPIK 6
Học bổng TOPIK	Toàn bộ lệ phí dự thi.	· Nộp TOPIK 4~6 (1 lần/năm)
Học bổng RISE	Tối đa 1.000.000 won mỗi học kỳ	Dành cho sinh viên đang theo học

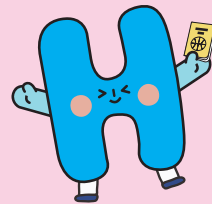
Giới thiệu ngành K-Chăm sóc sức khỏe

Giới thiệu về ký túc xá



Giới thiệu cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất	Mức phí ký túc xá (đã bao gồm chi phí ăn sáng và tối)
Giường, bàn học, ghế, tủ quần áo, Cáp mạng LAN, Nhà vệ sinh và phòng tắm, Phòng sinh hoạt chung, Phòng giặt đồ, Cửa hàng tiện lợi, Nhà ăn	Phòng 2 người : 1.289.200won (16 tuần)
	Phòng đơn: 1.959.700 won (16 tuần)



진주보건대학교
JINJU HEALTH COLLEGE



Trường Đại học Y tế Jinju
51, Uibyeong-ro, Jinju City, Gyeongsangnamdo Province,
Republic of Korea. 52655